

Số: /BC-XSKT

Ninh Thuận, ngày tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023

Thực hiện Công văn số 279/STC-TTr ngày 22/01/2024 của Sở Tài chính Ninh Thuận về việc báo cáo kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

Căn cứ kết quả thực hiện tại đơn vị trong năm 2023, Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Công ty) báo cáo như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP)

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THPTK, CLP:

Năm 2023, hoạt động kinh doanh của Công ty có nhiều điều kiện thuận lợi hơn như tình hình khí hậu thời tiết thuận lợi, hoạt động du lịch được mở lại, tốc độ tăng trưởng doanh thu toàn khu vực cao hơn so với năm 2022 và duy trì trong thời gian dài cho đến cuối quý II. Các chỉ tiêu doanh thu tiêu thụ, nộp ngân sách, lợi nhuận đều cao hơn so với kế hoạch và so với cùng kỳ. Cùng với đó, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động kinh doanh, Công ty đã phối hợp cùng với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong đơn vị tích cực tuyên truyền, phổ biến, triển khai Luật THPTK, CLP và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật¹ trong hội nghị sơ, tổng kết, tuyên truyền pháp luật kết hợp chào cờ hàng tháng; cụ thể hóa bằng việc ban hành các quy chế, quy định, xây dựng các định mức, tiêu chuẩn chế độ áp dụng tại Công ty

2. Công tác lãnh, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP

Giám đốc Công ty giao trách nhiệm cho Ban Chấp hành Công đoàn, Chi đoàn thanh niên, Trưởng Phòng, Trưởng Văn phòng đại diện tuyên truyền, phổ biến đến người lao động tổ chức thực hiện nghiêm Luật THPTK, CLP tại đơn vị mình và chịu trách nhiệm khi để xảy ra vụ việc gây thất thoát lãng phí. Công ty đã ban hành Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2023² trên cơ

¹ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/H13 ngày 26/11/2013 của quốc hội; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

² Chương trình số 68/CTr-XSKT ngày 22/02/2022 chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 – 2025; Chương trình số 128/CTR-XSKT ngày 27/3/2023 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Công ty năm 2023

sở Chương trình THPTK, CLP của Ủy ban nhân dân tỉnh, với mục tiêu là triệt để thực hiện THPTK, CLP trong hoạt động kinh doanh, sử dụng hiệu quả để tăng vốn điều lệ; phòng chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, đảm bảo quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện công tác an sinh xã hội của tỉnh.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THPTK, CLP.

Từ đầu năm, Kiểm soát viên chuyên trách đã xây dựng kế hoạch kiểm soát năm 2023 trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh Công ty theo kế hoạch; Công ty thực hiện việc công khai tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình trích lập, sử dụng các Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi, việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN trong năm đến người lao động tại Hội nghị Người lao động năm 2023. Báo cáo tài chính hàng năm đều được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập theo quy định. Thực hiện công bố thông tin theo quy định Nhà nước và Quy chế Công ty. Ban Thanh tra nhân dân cũng thực hiện tốt việc giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Kết quả THPTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực:

a) THPTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Trong thời gian qua, căn cứ các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính liên quan đến kinh doanh xổ số, tài chính. Công ty đã thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy chế, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đảm bảo thực hiện đúng quy định Pháp luật, dễ quản lý, phù hợp với hình hình tại Công ty³. Xây dựng, trình Chủ tịch Công ty quyết định phê duyệt kế hoạch tài chính hàng năm sau khi có ý kiến thống nhất của UBND tỉnh làm cơ sở xây dựng định mức các chỉ tiêu tài chính về doanh thu, chi phí, lợi nhuận, số nộp ngân sách; ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ trong hoạt động kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế và theo đúng quy định của Nhà nước, qua đó tiến hành khoán chi một số khoản về hành chính, lễ nghi, khánh tiết, điện thoại, công tác phí, Quy định quản lý và sử dụng xe ô tô gắn với mức khoán nhiên liệu cho từng xe,... cho cá nhân và các đơn vị trực thuộc.

Công ty thực hiện quy trình và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu để in lịch, vé xổ số truyền thống năm 2023, mua sắm công cụ dụng cụ phục vụ hoạt

³ - Quyết định số 23/QĐ-XSKT ngày 02/02/2023 về quy chế quản lý, sử dụng quỹ phúc lợi của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Ninh Thuận.

- Quyết định số 35/QĐ-XSKT ngày 31/3/2023 về việc ban hành Nội quy Bảo vệ bí mật nhà nước của Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Ninh Thuận.

- Quyết định số 45/QĐ-XSKT ngày 15/5/2023 về việc Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Ninh Thuận.

- Quyết định số 47/QĐ-XSKT ngày 22/5/2023 Ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Công ty và Công đoàn cơ sở Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên n Xổ số kiến thiết Ninh Thuận.

- Quyết định số 78/QĐ-XSKT ngày 24/8/2023 ban hành quy chế làm việc của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Ninh Thuận.

- Quyết định số 87/QĐ-XSKT ngày 04/10/2023 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các Phòng chuyên môn, VPĐD của Công ty.

- Quyết định số 110/QĐ-XSKT ngày 06/12/2023 ban hành Quy chế văn thư, lưu trữ của Công ty.

- Quyết định số 114/QĐ-XSKT ngày 11/12/2023 ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến Công ty.

động kinh doanh theo quy định của Luật Đấu thầu và đảm bảo chi phí, giá cả hợp lý.

Xây dựng kế hoạch sử dụng lao động hàng năm hợp lý, thường xuyên rà soát lại cơ cấu tổ chức, đầu mối quản lý để sắp xếp, điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu kinh doanh, đảm bảo tinh gọn, không trùng lặp chức năng, nhiệm vụ và có sự kết nối giữa các đơn vị. Tuyển dụng, sử dụng lao động theo kế hoạch được duyệt nhằm đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

b) THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN):

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: không

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo: không

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ y tế: không

- Thành lập, quản lý, sử dụng quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước: không

Công ty thực hiện tốt việc lập kế hoạch tài chính hàng năm đúng quy định nhà nước và phù hợp với tình hình kinh doanh. Trong năm, Giám đốc điều hành hoạt động trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch tài chính đã được Chủ tịch Công ty phê duyệt hướng tới việc sử dụng chi phí hợp lý, tiết kiệm, đúng mục đích đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

c) THPTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

- THPTK, CLP trong mua sắm, trang bị, sửa chữa, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại:

THPTK, CLP trong mua sắm, trang bị, sửa chữa, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại đúng mục đích, xe ô tô chủ yếu phục vụ cho hoạt động kinh doanh trong việc vận chuyển người lao động và vé xỏ số đi/về giữa Công ty với Văn phòng đại diện các tỉnh. Việc sửa chữa, quản lý, sử dụng phương tiện ô tô được thực hiện theo Quyết định số 54/QĐ-XSKT ngày 30/3/2022 của Giám đốc Công ty ban hành Quy định về quản lý, sử dụng ô tô. Công ty tiếp tục lựa chọn và ký kết hợp đồng bảo dưỡng xe ô tô phục vụ hoạt động kinh doanh từ đầu năm với giá cả phù hợp và đảm bảo chất lượng. Trong năm Công ty không mua sắm thêm các phương tiện đi lại. Giao nhiệm vụ cho Đội xe thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ xe ô tô vận chuyển người và vé phục vụ hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo an toàn các chuyến công tác và kéo dài tuổi thọ của xe góp phần tiết kiệm chi phí.

- THPTK, CLP trong mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc: Các trang thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty được mua sắm, quản lý sử dụng đúng mục đích, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả. Hàng năm thực hiện kiểm kê tài sản, công cụ dụng cụ tại Văn phòng Công ty và Văn phòng đại diện các tỉnh đúng quy định. Đồng thời làm thủ tục thanh lý các tài sản, công cụ dụng cụ hư hỏng, đã khấu hao, không còn giá trị sử dụng.

d) THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

- THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng: không.
- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp: không
- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng nhà ở công vụ, công trình phúc lợi công cộng: không

đ) THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

- Quản lý, sử dụng đất theo đúng quy định tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, quyết định giao đất, hợp đồng thuê đất và các quy định khác của pháp luật về đất đai. Sử dụng đúng mục đích, diện tích đất được giao để xây dựng trụ sở làm việc. Thực hiện thuê nhà ở của người dân tại các tỉnh Công ty để đặt VPĐD và tạo điều kiện cho người lao động công tác tại VPĐD đủ điều kiện sinh hoạt hàng ngày. Đóng các loại thuế, phí đầy đủ theo quy định.

- Thường xuyên quán triệt đến người quản lý, người lao động sử dụng điện, nước đúng mục đích, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Thường xuyên tuyên truyền đến người quản lý, người lao động không khai thác cũng như không sử dụng các loại tài nguyên rừng mà pháp luật cấm; vận động người quản lý, người lao động hạn chế sử dụng rác thải nhựa trong sinh hoạt hàng ngày; ưu tiên sử dụng đồ dùng tái chế, năng lượng sạch.

e) THPTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

Về tổ chức bộ máy: Quý I hàng năm, Công ty xây dựng báo cáo đánh giá tình hình sử dụng lao động năm trước, xây dựng kế hoạch sử dụng năm tiếp theo trình Chủ tịch Công ty phê duyệt sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan đại diện chủ sở hữu. Tổng số người quản lý Công ty hiện có là 06 người, người lao động là 60 người (theo kế hoạch sử dụng lao động) làm việc tại 05 Phòng chuyên môn nghiệp vụ, 06 Văn phòng đại diện trong đó bộ phận quản lý có 24 người, bộ phận trực tiếp 36 người (công tác ở Văn phòng đại diện Công ty tại các tỉnh). Địa bàn hoạt động kinh doanh của Công ty trải dài trên 14 tỉnh, thành phố thuộc khu vực miền Trung – Tây Nguyên. Theo dõi, quản lý thời gian làm việc, nâng cao ý thức tự giác trong thực hiện nhiệm vụ của người lao động, chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, thời gian làm việc; tuyển dụng, bố trí hợp lý, phát huy năng lực của từng cá nhân. Công ty xây dựng Bảng mô tả công việc của người lao động nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả làm việc của người lao động và tiết kiệm thời gian, giảm chi phí trong hoạt động kinh doanh ban hành quy định về việc lập kế hoạch làm việc hàng ngày, tuần của người lao động để kiểm tra, giám sát.

g) THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp:

Nhìn chung, điều kiện hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2023 khá thuận lợi so với cùng kỳ. Trên cơ sở đó, Công ty đã kịp thời triển khai các giải pháp kinh doanh linh hoạt, chủ động, phù hợp, tận dụng tốt thời điểm thuận lợi

trước, trong và sau Tết nguyên đán để đạt được kết quả tốt nhất. Sử dụng vốn và tài sản hợp lý, trên tinh thần tiết kiệm, đúng quy định. Tổng doanh thu thực hiện trên 358 tỷ đồng; nộp ngân sách trên 85,4 tỷ đồng; lợi nhuận thực hiện gần 22,3 tỷ đồng, đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động. Nguồn vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển, đến cuối năm 2023 vốn điều lệ Công ty đã được trích lập đủ 75 tỷ đồng theo lộ trình tăng vốn điều lệ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Chủ tịch Công ty có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, giám sát tình hình hoạt động, kinh doanh của Công ty liên quan đến hiệu quả sử dụng vốn điều lệ, năm 2023 Công ty đã trích bổ sung trên 4,9 tỷ đồng vốn điều lệ từ phần lợi nhuận còn lại theo lộ trình được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

h) THPTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân:

Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt người lao động chấp hành tốt việc tiết kiệm chi phí trong hoạt động kinh doanh nhất là chi phí xăng dầu, điện nước, văn phòng phẩm bằng các biện pháp như yêu cầu sử dụng máy lạnh trong phòng điều chỉnh ở nhiệt độ 24 – 26 °C, tắt máy lạnh, các thiết bị điện trước khi về, giảm thiểu tối đa việc mua sắm các thiết bị chưa cần thiết, sử dụng tiết kiệm văn phòng phẩm, chỉ đặt mua một số loại báo, tạp chí quan trọng phục vụ cho việc cập nhật tin tức liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty; thực hành tiết kiệm chống lãng phí tại Công ty và gia đình người quản lý, người lao động trong các dịp Lễ, Tết, cưới hỏi, ...

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí:

Trong năm 2023 chưa phát hiện vụ việc vi phạm lãng phí.

3. Phân tích, đánh giá:

a) Đánh giá kết quả đạt được:

Hoạt động kinh doanh xổ số luôn ẩn chứa nhiều yếu tố khó khăn khách quan tiếp tục có ảnh hưởng ngày càng gay gắt đến hoạt động kinh doanh của Công ty như: Thời tiết diễn biến bất thường khó đoán định; kinh tế khu vực miền Trung tiếp tục gặp nhiều khó khăn, đời sống, thu nhập của người dân thấp, sức mua vé số trong khu vực còn thấp, sự xâm lấn địa bàn của vé miền Nam vẫn còn kéo dài và phức tạp chưa có giải pháp ngăn chặn; việc tăng hạn mức phát hành lên 30 triệu vé/kỳ phát hành/công ty từ ngày 01/7/2024,... đang là những thách thức lớn. Trên cơ sở khắc phục những khó khăn tồn tại trong nhiều năm qua, Công ty xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ và triển khai nhiều biện pháp tổ chức kinh doanh nhằm tăng doanh thu, số thu nộp vào ngân sách trên cơ sở đấu tranh giữ vững hạn mức phát hành như trong thời gian qua để hạn chế sự lãng phí trong công tác phát hành vé, bên cạnh đó Công ty tiếp tục tổ chức cho người lao động thực hiện gia công vé Bốc – Biết kết quả ngay thay vì hợp đồng với đơn vị in, thường xuyên quán triệt, nhắc nhở người lao động sử dụng tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm cũng như các khoản chi phí hợp lý. Đây là khoản chi phí tiết kiệm góp phần đáng kể để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Nguồn vốn kinh doanh được sử dụng đúng mục đích, phát huy được hiệu quả qua các năm, là động lực giúp Công ty chủ động thực hiện

tốt các chủ trương, giải pháp trong kinh doanh mà không cần phải huy động thêm từ các nguồn vay.

b) So sánh, đối chiếu giữa kết quả đạt được với mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí đã đề ra trong Chương trình THPTK, CLP của năm 2023 so với kế hoạch năm 2023 và so với cùng kỳ năm 2022:

- Tổng Doanh thu ước thực hiện: 358,06 / 312,5 (tỷ đồng) đạt trên 114,58% kế hoạch và đạt 107,01% so với năm 2022.

- Nộp Ngân sách: 85,47 / 73 (tỷ đồng) đạt 117,08% so với kế hoạch và 108,55% so với năm 2022.

- Lợi nhuận: 22,29 / 18,8 (tỷ đồng) đạt 118,56% so với kế hoạch.

Kết quả đạt được năm 2023 cao hơn so với năm 2022 một phần do tình hình thời tiết thuận lợi, hoạt động kinh doanh có nhiều khởi sắc và có tốc độ tăng trưởng doanh thu tương đối khá.

Cụ thể các khoản chi phí: (không tính chi phí trả thưởng khách hàng)

- Chi phí nguyên liệu (in vé xổ số):

+ Kế hoạch năm 2023: 7,069 tỷ đồng/312,5 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 2,26% trong tổng doanh thu kế hoạch).

+ Thực hiện năm 2023: 7,232 tỷ đồng /358,06 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 2,02% trong tổng doanh thu thực hiện).

+ Thực hiện năm 2022: 6,309 tỷ đồng/334,6 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 1,88% trong tổng doanh thu thực hiện).

Số tuyệt đối chi phí in vé ước thực hiện năm 2023 cao hơn so với kế hoạch và thực hiện năm 2022 do giá các nguyên vật liệu in ấn tăng mạnh nhưng tỷ trọng so với doanh thu giảm hơn so với kế hoạch.

- Chi phí nhiên liệu: (điện, nước, điện thoại, xăng, dầu):

+ Kế hoạch năm 2023: 880 triệu đồng/312,5 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 0,282% trong tổng doanh thu kế hoạch).

+ Thực hiện năm 2023: 774 triệu đồng/358,06 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 0,216% trong tổng doanh thu thực hiện).

+ Thực hiện năm 2022: 894 triệu đồng/334,6 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 0,267% trong tổng doanh thu thực hiện).

Chi phí nhiên liệu năm 2023 thấp hơn so với năm 2022 do Công ty thực hiện có hiệu quả các giải pháp tiết kiệm điện, nước, xăng dầu trong hoạt động kinh doanh.

- Chi phí quản lý:

+ Kế hoạch năm 2023: 7,1 tỷ đồng/312,5 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 2,27% trong tổng doanh thu kế hoạch).

+ Thực hiện năm 2023: 7,26 tỷ đồng/358,06 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 2,03% trong tổng doanh thu thực hiện).

+ Thực hiện năm 2022: 7,06 tỷ đồng/334,6 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 2,11% trong tổng doanh thu thực hiện).

Chi phí quản lý năm 2023 có số tuyệt đối cao hơn nhưng chiếm tỷ trọng trong tổng doanh thu thấp hơn so với kế hoạch và cùng kỳ năm 2022. Đây được xem là khoản chi phí Công ty tiết kiệm được do chi tiêu hợp lý các khoản chi phí lễ tân, khánh tiết, sử dụng lao động hợp lý.

- Nguồn vốn kinh doanh:

+ Số cuối kỳ kế hoạch năm 2023: 75 tỷ đồng .

+ Số cuối kỳ năm 2023: 75 tỷ đồng

+ Số cuối kỳ thực hiện năm 2022: 71,24 tỷ đồng.

Năm 2023 Công ty hoàn thành việc bổ sung vốn điều lệ đã được duyệt trên cơ sở lợi nhuận sau thuế còn lại hàng năm.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần tập trung triển khai thực hiện trong năm tiếp theo:

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK, CLP gắn với công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin, phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định. Xây dựng Chương trình THTK, CLP của Công ty căn cứ trên Chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, tuân thủ pháp luật trong hoạt động kinh doanh.

2. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật hiện hành. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định theo đúng chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty, tập trung các quy chế, quy định về quản lý tài chính, tài sản, công cụ dụng cụ lao động, phương tiện vận chuyển, về chi tiêu nội bộ, về quản lý lao động, tiền lương, thu nhập, thi đua, khen thưởng, ...;

3. Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP gắn với thực hiện có hiệu quả các chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nội dung THTK, CLP. Tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của người lao động, tăng cường chế độ kiểm tra giám sát của các tổ chức kiểm soát, thanh tra nhân dân góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác THTK,CLP.

4. Tăng cường công tác giáo dục, vận động người lao động có ý thức cao trong việc thực hành tiết kiệm ngay tại nơi làm việc như tiết kiệm điện, nước và sử dụng điện thoại, văn phòng phẩm đúng mục đích phục vụ cho công việc chung. Đưa nội dung THTK, CLP, phòng chống tham nhũng là một tiêu chuẩn chấm điểm thi đua hàng tháng; nêu cao vai trò gương mẫu thực hiện THTK, CLP của cán bộ, đảng viên, trách nhiệm người đứng đầu các bộ phận khi để xảy ra tiêu cực, lãng phí. Khuyến khích người quản lý, người lao động có sáng kiến, giải pháp công tác về THTK, CLP đem lại hiệu quả cao cho Công ty; đồng thời làm tốt công tác biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong THTK, CLP.

5. Tuyển dụng, bố trí sử dụng lao động hợp lý, tổ chức duy trì nghiêm kỷ luật lao động, nội quy cơ quan nhất là chấp hành nghiêm túc giờ giấc làm việc, hạn chế thấp nhất lãng phí trong lao động do vi phạm nội quy làm việc, sử dụng giờ làm việc phục vụ việc riêng nhằm tăng năng suất lao động và chất lượng công tác;

6. Gắn kết THPTK, CLP với công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, điều hành tốt các kế hoạch có liên quan đến hoạt động kinh doanh đảm bảo chi phí phát sinh trong quá trình kinh doanh được thực hiện đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả nhưng vẫn đảm bảo được năng lực cạnh tranh, nâng cao tỷ lệ tiêu thụ các loại hình vé xổ số của Công ty trên thị trường

7. Tăng cường công tác công khai, minh bạch các thông tin hoạt động của Công ty tạo điều kiện cho người lao động tham gia giám sát THPTK, CLP.

8. Tăng cường vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên và công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đoàn thể trong thực hiện THPTK, CLP.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 tại Công ty. Kính báo cáo Sở Tài chính biết để tổng hợp báo cáo các cấp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tài Chính (báo cáo);
- NQL Công ty;
- Lưu VT, TC. BL.

GIÁM ĐỐC

Vũ Đức Kim

Phụ lục số 03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

UBND TỈNH NINH THUẬN
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT

KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Kỳ báo cáo: Năm 2023

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả của năm 2022	Kế hoạch của năm 2023	Kết quả năm 2023	So sánh với năm trước và kế hoạch		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	
1	2	3	4	5	6	7=6/4(%)	8=6/5(%)	9
I	Chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh							
1	Nguyên, vật liệu (in vé XS)	triệu đồng	109	760	163	114,6	102,3	Chi phí in vé XS cao hơn kế hoạch và thực hiện cùng kỳ do giá các nguyên vật liệu in ấn tăng mạnh nhưng tỷ trọng chi phí in vé năm 2023 (2,02%) thấp hơn so với kế hoạch(2,26%).
2	Nhiên liệu, năng lượng	triệu đồng						Chi phí nhiên liệu giảm do thực hiện có hiệu quả các giải pháp tiết kiệm trong hoạt động kinh doanh.
2.1	Điện, nước, điện thoại	triệu đồng	-17	-12	-68	94,20	94,54	
2.2	Xăng, dầu	triệu đồng	212	-2,5	-38	58,12	62,18	
3	Chi phí quản lý	triệu đồng	-39	39	163	102,87	102,3	Tỷ trọng chi phí quản lý so với doanh thu năm 2023 (2,03%) thấp hơn so với kế

								hoạch (2,27%) và cùng kỳ (2,11%)
4	Tiết kiệm do áp dụng khoa học, công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	triệu đồng						
5	Chi phí tiết giảm đã đăng ký	triệu đồng						
6	Chi phí tiết giảm đã thực hiện	triệu đồng						
II Quản lý đầu tư xây dựng								
1	Tổng số dự án đầu tư, xây dựng đang thực hiện	dự án						
2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	dự án						
3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được							
4	Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn							
5	Các nội dung khác							
III Sử dụng các nguồn kinh phí được cấp từ Ngân sách nhà nước								
1	Số tiền tiết kiệm được	triệu đồng						
2	Số tiền chậm giải ngân, quyết toán so với thời hạn được duyệt	triệu đồng						
3	Số tiền sử dụng sai chế độ, lãng phí	triệu đồng						
IV Mua sắm phương tiện								
1	Mua sắm, trang bị xe ô tô con							
1.1	Số lượng xe đầu kỳ	chiếc	06	06	06	100	100	
1.2	Số lượng xe tăng trong kỳ (mua mới)	chiếc						
1.3	Số tiền mua mới xe ô tô trong kỳ	chiếc						
1.4	Số lượng xe giảm trong kỳ (thanh lý, chuyển nhượng)	chiếc						

1.5	Số tiền thu hồi do thanh lý, chuyển nhượng	triệu đồng						
2	Trang bị xe ô tô con sai tiêu chuẩn, chế độ	chiếc						
2.1	Số lượng xe mua sắm, trang bị sai chế độ	chiếc						
2.2	Số tiền mua xe trang bị sai chế độ	triệu đồng						
V	Nợ phải thu khó đòi							
1	Số đầu kỳ	triệu đồng						
2	Số cuối kỳ	triệu đồng						
VI	Vốn chủ sở hữu							
1	Số đầu năm	triệu đồng	66.274	71.238	71.238	107	100	
2	Số cuối kỳ	triệu đồng	71.238	75.000	75.000	105	100	

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Liên

Vũ Đức Kim